TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HB** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/DS-ST
Ngày: 14 – 8 - 2020
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HB, TỈNH BẠC LIÊU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Ngọc Diễm
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Võ Tấn Phước
2. Ông Nguyễn Văn Miên
- *Thư ký phiên tòa*: Bà Phan Thị Mỹ Xuyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện HB.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HB, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên toà:* Bà Dương Thục Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện HB, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 81/2020/TLST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2020 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2020/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Ngân hàng T
Địa chỉ: Số 109 THĐ, phường CN, quận HK, thành phố Hà Nội.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Tổng giám đốc.
Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Tấn D, sinh năm 1975
Địa chỉ: Số 56 TP, phường 7, thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu.
Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lâm Vũ L – Phó giám đốc phụ trách phòng giao dịch VL.

+ Bị đơn: Ông Trần Đăng K, sinh năm 1989
Địa chỉ: Ấp 18, xã VB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

(Đại diện nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đại diện nguyên đơn trình bày: Ngày 22/10/2019 ông Trần Đăng K đã ký hợp đồng tín dụng để vay vốn tại Ngân hàng T (Sau đây gọi tắt là Ngân hàng) số tiền 140.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng và hình thức vay tín chấp; Thời hạn vay được thỏa thuận là 60 tháng kể từ ngày tiếp theo ngày ngân hàng giải ngân là ngày 23/10/2019 cho đến hết ngày 22/10/2024; Kỳ hạn trả nợ là trả vốn gốc và lãi định kỳ hàng tháng. Kể từ ngày 15/11/2019 ông Trần Đăng K không trả nợ đúng hạn, phát sinh nợ quá hạn và vi phạm hợp đồng nhiều lần nhưng không khắc phục theo yêu cầu của Ngân hàng. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm (14/8/2020) tổng số tiền mà ông K nợ Ngân hàng T là 157.513.991 (trong đó, nợ gốc là 139.999.972; lãi trong hạn là 15.501.049; lãi quá hạn 2.012.970 đồng). Ngân hàng yêu cầu ông K trả đủ số tiền nêu trên, không yêu cầu thanh toán lãi do chậm thanh toán lãi. Đồng thời yêu cầu ông K tiếp tục thanh toán lãi suất kể từ ngày 15/8/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo lãi suất đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng. Ông Trần Đăng K đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và không cung cấp tài liệu hay yêu cầu nào khác.

Ý kiến của kiểm sát viên:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình.

Về nội dung: Đề nghị áp dụng Điều 463; Điều 466; Điều 468 Bộ luật dân sự, buộc ông Trần Đăng K có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Tsố tiền nợ gốc là 139.999.972 và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ. Đề nghị áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí, buộc ông K phải chịu 5% giá trị tài sản tranh chấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng T khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản với ông Trần Đăng K trú tại ấp 18, xã VB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện HB. Ông Trần Đăng K được tống đạt

hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông K.

[2] Về nội dung tranh chấp: Căn cứ hợp đồng tín dụng số HDTD9202019924 ngày 22/10/2019 giữa Ngân hàng T với ông Trần Đăng K; Căn cứ bản sao kê tài khoản chi tiết ngày 22/10/2019 về việc Ngân hàng giải Ngân vào tài khoản ông Trần Đăng K số tiền 140.000.000 đồng. Đủ căn cứ xác định ông Trần Đăng K có vay vốn tại Ngân hàng T số tiền 140.000.000 đồng; phương thức vay từng lần, mục đích vay tiêu dùng, thời hạn cho vay 60 tháng (kể từ 23/10/2019 đến 22/10/2024), lãi suất 13%/năm, cố định trong 03 năm đầu tiên, sau ngày 22/01/2020 áp dụng lãi suất thả nổi và điều chỉnh định kỳ 03 tháng/01 lần; Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn; Lãi chậm trả 10%/năm. Theo thỏa thuận thì phương thức trả nợ là trả nợ gốc cố định, lãi theo dư nợ thực tế (ngày 15 hàng tháng và được trả làm 60 kỳ bắt đầu từ ngày 15/11/2019).

Mặc khác, không có tài liệu thể hiện ông K có thanh toàn nợ đúng theo thỏa thuận tại hợp đồng. Việc ông K không thanh toán nợ gốc và lãi đã vi phạm thỏa thuận tại hợp đồng. Vì vậy, Ngân hàng đơn phương chấm dứt hợp đồng và khởi kiện yêu cầu ông K trả nợ trước thời hạn là có căn cứ. Hội đồng xét xử có cở sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng T, buộc ông Trần Đăng K trả cho Ngân hàng số tiền vốn và lãi phát sinh 157.513.991 đồng (tính đến ngày 14/8/2020). Ngoài ra ông K còn có trách nhiệm thanh toán lãi suất cho Ngân hàng kể từ ngày 15/8/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ tại hợp dồng tín dụng đã ký kết.

[3] Những phân tích, nhận định và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với tài liệu chứng cứ cũng như phân tích, đánh giá của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận nên cần buộc ông K phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39; Điều 92, Điều 147; Điều 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: Điều 463; Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng T.

Buộc ông Trần Đăng K có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng T số tiền 157.513.991 (trong đó, nợ gốc là 139.999.972; lãi trong hạn là 15.501.049; lãi quá hạn 2.012.970 đồng) tính đến ngày 14/8/2020.

Kể từ ngày 15/8/2020 ông Trần Đăng K còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông K phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí: Buộc ông Trần Đăng K chịu án phí dân sự sơ thẩm 7.875.699 đồng. Ngân hàng T không phải nộp án phí, đại diện Ngân hàng T đã dự nộp tạm ứng án phí 7.416.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006087 ngày 22/4/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện HB được hoàn lại đủ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện HB;
- Cơ quan THA huyện HB;
- Lưu: HS; VT-TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Ngọc Diễm